

# TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 12/2024 KHỐI MẦM (3-4 TUỔI)

### I. MỤC TIÊU, HÌNH THỨC THỰC HIỆN

#### 1. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT: 5h

##### 1.1. Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

\* Sinh hoạt

- Hô hấp; Hít vào, thở ra
- Tay: Hai tay đưa lên cao, gập khuỷu tay, bắt chéo 2 tay trước ngực.
- Lưng, bụng, lườn: Hai tay đưa ra phía trước, quay người sang trái, sang phải.
- Chân: Ngồi duỗi thẳng chân, hai tay để tự do trên đùi, đầu không cúi.
- Bật: Bật tại chỗ

##### 1.2. Trẻ thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo trong thực hiện vận động và các bài tập tổng hợp.

\* Giờ học

- Ném xa 1 tay , chạy theo hướng thẳng (1h)
- Bò theo đường dích dắc (đường dích dắc có 3-4 điểm, cách nhau khoảng 2m) (1h)

\* Sinh hoạt

- Ném xa 1 tay , chạy theo hướng thẳng

##### 1.3. Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong thực hiện vận động

\* Giờ học

- Chuyển, bắt bóng 2 bên theo hàng ngang (1h).

\* Sinh hoạt

- Chuyển, bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc.

##### 1.4. Trẻ kiểm soát được cơ thể khi thực hiện vận động

\* Chủ đề

- Chạy liên tục trong đường dích dắc không chệch ra ngoài (3 - 4 điểm dích dắc, độ rộng đường dích dắc 50cm) (PTCT: 4-5 điểm) (1h)

\* Sinh hoạt

- Chạy liên tục trong đường dích dắc không chệch ra ngoài (3 - 4 điểm dích dắc, độ rộng đường dích dắc 50cm) .

- Đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.

- Đi, chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc.

##### 1.5. Trẻ thực hiện một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt với sự giúp đỡ của người lớn

\* Giờ học

- Tự mặc và cởi quần áo (1h)

\* Sinh hoạt

- Dạy Kỹ năng tự phục vụ: Lau mặt.

- Dạy Kỹ năng tự phục vụ: Tập rửa tay bằng xà phòng .
- Tự mặc và cởi quần áo.
- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở.

**\* Sinh hoạt**

- Nhắc nhở trẻ: Nhai kỹ khi ăn, không làm rơi vãi khi ăn, khi làm rơi thức ăn nhặt bỏ vào đĩa
- Nhắc nhở trẻ: Mời cô, mời bạn khi ăn, không nói chuyện khi ăn; ăn từ tốn..

**1.6. Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở**

**\* Sinh hoạt**

- Đội mũ khi ra nắng, mặc quần áo vải mỏng, thoáng, hút mồ hôi, đi dép, giày khi đi học ...là thời tiết đang nóng.
- Nhận biết trang phục theo thời tiết.
- Vệ sinh răng miệng.

**2 GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC: 7h**

**2.1. Trẻ biết quan tâm, hứng thú với các sự vật hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật hiện tượng, hay đặt câu hỏi về đối tượng.**

**\* Sinh hoạt**

- Cách chăm sóc bảo vệ con vật, cây gần gũi.

**\* Chủ đề**

- Ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật , cây (1h)

**2.2. Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.**

**\* Giờ học**

- Nhận biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của:

+ Thực vật: Một số loại quả (1h)

**\* Sinh hoạt**

- Nhận biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật, cây, rau, hoa, quả quen thuộc

**2.2. Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.**

**\* Sinh hoạt**

- Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây quen thuộc với môi trường sống của chúng.
- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây gần gũi.

**2.3. Trẻ làm một số thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của cô để quan sát, tìm hiểu đối tượng.**

**\* Sinh hoạt**

- Làm một số thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của cô để quan sát, tìm hiểu đối tượng: Thử nghiệm sự kì diệu của rau củ.

**2.4. Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại, biết xếp tương ứng 1-1 và ghép đôi.**

**\* Sinh hoạt**

- Xếp xen kẽ
- Xếp tương ứng 1-,1, ghép đôi.

## **2.5. Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau;**

\* Giờ học

- So sánh 2 đối tượng về kích thước:

+ Cao - thấp - bằng nhau (1h)

+ To - nhỏ - bằng nhau (1h)

- Bài tập trong sách toán (Cao hơn- thấp hơn) (1h)

\* Sinh hoạt

- So sánh 2 đối tượng về kích thước:

+ Cao - thấp - bằng nhau.

+ To - nhỏ - bằng nhau

## **2.6. Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.**

\* Giờ học

- Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm (1h)

- Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hằng ngày (ánh sáng tự nhiên, ánh sáng nhân tạo) (1h).

\* Sinh hoạt

- Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hằng ngày (ánh sáng tự nhiên, ánh sáng nhân tạo) .

- Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm.

## **2.7. Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...**

\* Sinh hoạt

- Chơi đóng vai (bắt chước các hành động của những người gần gũi, Hát các bài hát về cây, con vật...Vẽ, xé, dán, nặn con vật, cây, đồ dùng, đồ chơi, phương tiện giao thông đơn giản.

## **3. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ: 6h**

### **3.1. Trẻ nghe, hiểu khi trao đổi người khác nói và trao đổi được với người đối thoại.**

\* Giờ học

- Nghe hiểu nội dung truyện kể: Sự tích ngày và đêm (1h)

\* Chủ đề

- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi (1h)

- Thực vật: Trái cây trong vườn.

\* Sinh hoạt

- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng.

- Nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi: Bác gấu đen và hai chú thỏ, Giọt ước tí xú

### **3.2. Trẻ nói rõ các tiếng.**

\* Sinh hoạt

- Phát âm các tiếng của tiếng Việt.

### **3.3. Trẻ biết kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân**

\* Sinh hoạt

- Kể lại sự việc.

### **3.4. Trẻ biết nhìn vào sách, tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh và một số điều bộ, cử chỉ đọc sách.**

\* Sinh hoạt

- Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc” truyện.

- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:

+ Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.

+ Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu.

- Trẻ nghe, hiểu nội dung bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi.

\* Sinh hoạt

- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp độ tuổi

\* Chủ đề

- Đọc thuộc bài thơ: Cá ngừ ở đâu, Dán hoa tặng mẹ (2h).

\* Giờ học

- Đọc thuộc bài thơ: Quả chuối nhỏ (1h)

### **3.5. Trẻ biết bắt chước được giọng nói của nhân vật trong truyện.**

\* Giờ học

- Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên: Thỏ con không vâng lời (PTCT: bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện) (1h)

\* Sinh hoạt

- Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên.

### **3.6. Trẻ biết sử dụng các từ vựng ạ, dạ, thưa... trong giao tiếp**

\* Sinh hoạt

- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.

### **3.7. Trẻ nói rõ tiếng, nói đủ nghe, không nói lí nhí, thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp**

\* Sinh hoạt

- Nói rõ tiếng, nói đủ nghe, không nói lí nhí, thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp, hay kể lại sự việc.

### **3.8. Bước đầu trẻ thực hiện cách đọc và viết tiếng Việt theo chỉ dẫn của cô.**

\* Sinh hoạt

- Hướng đọc: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.

- Đọc ngắt nghỉ sau các dấu.

## **4.GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG,XÃ HỘI: 4h**

### **4.1. Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.**

\* Sinh hoạt

- Tham gia chơi cùng bạn, trả lời khi được hỏi.

### **4.2. Bước đầu trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).**

\* Sinh hoạt

- Tham gia trực nhật: chia giấy vẽ, xếp đồ chơi đúng nơi quy định, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh bàn, ghế, tủ, kệ...

### **4.3. Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói**

\* Sinh hoạt

- Dạy trẻ chờ đến lượt (Lịch sự khi đi siêu thị, trong giờ ăn).

\* Giờ học

- Dạy trẻ chờ đến lượt (Lịch sự khi trong giờ ăn) (1h)

#### **4.4. Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở....**

\* Sinh hoạt

- Dạy trẻ có cử chỉ, lời nói lễ phép : ( chào hỏi, cảm ơn, biết xin lỗi )

- Trẻ biết tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt hàng ngày.

\* Sinh hoạt

- Tiết kiệm điện, nước .

\* Giờ học

- Tiết kiệm nước (1h) .

#### **4.5. Trẻ kể tên một số lễ hội mà trẻ biết qua trò chuyện, xem tranh.**

\* Chủ đề

-vLễ quốc tế phụ nữ 8/3 (1h)

\* Sinh hoạt

- Trò chuyện với trẻ về ngày 8/3

- Trẻ biết quan tâm, yêu thương những người xung quanh: Ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em, bạn bè...

\* Chủ đề

- Yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em , bạn bè và những người xung quanh (1h)

### **5.GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ: 5h**

#### **5.1. Trẻ thể hiện sự vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm tạo hình, tác phẩm nghệ thuật.**

\* Sinh hoạt

- Tham quan, xem tranh, hình ảnh, xem clip phim...: về vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm tạo hình, tác phẩm nghệ thuật:

+ Xem bức tranh, truyện cổ tích; hình ảnh, tranh ảnh về cảnh đẹp quê hương, đất nước có màu sắc tươi sáng, đường nét hài hòa

+ Cho trẻ quan sát: Bông hoa hồng đang nở, chồi non xanh mơn mẫm, giọt sương đọng trên lá...

\* Chủ đề

- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca): Quả; Thật là hay (2h)

\*Sinh hoạt

- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)

#### **5.2. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc .**

\* Chủ đề

- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Quả mừng 8/3 (1h).

\* Sinh hoạt

- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát

#### **5.3. Trẻ biết vận động đơn giản theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc.**

\* Giờ học

- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Vận động minh họa: Hoa bé ngoan (1h)

#### **5.4. Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.**

\* Sinh hoạt

- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Vận động minh họa.

- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp

#### **5.5. Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.**

\* Giờ học

- Sử dụng một số kĩ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản (lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất): Nặn trái cây theo ý thích (1h).

\* Sinh hoạt

- Sử dụng một số kĩ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản (lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất)

#### **5.6. Trẻ biết tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích**

\* Sinh hoạt

- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.

\*Sinh hoạt

- Nhận xét sản phẩm tạo hình.